

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TD  
V/v nêu ý kiến về  
yêu cầu khởi kiện của  
bà Nguyễn Thị Kim Ái

Bình Định, ngày tháng năm 2021

Kính gửi: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định

Theo Thông báo số 11/2021/TBTL-HC ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về việc thụ lý vụ án hành chính: “*Khiếu kiện các Quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai*” của bà Nguyễn Thị Kim Ái cư trú tại số nhà 284 đường Bạch Đằng, khu phố 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tôi tên Nguyễn Tự Công Hoàng, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (*địa chỉ: Số 01 đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định*) là người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 18/GUQ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2021, có ý kiến như sau:

**1. Nội dung khởi kiện:**

Bà Nguyễn Thị Kim Ái yêu cầu Tòa án huỷ Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà, Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với bà và yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 70m<sup>2</sup> có nguồn gốc là đất bồi trúc cho hộ bà theo quy định pháp luật.

**2. Kết quả kiểm tra, xác minh và giải quyết khiếu nại:**

Thực hiện Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở Hồ sinh thái đầm Đổng Đa, thành phố Quy Nhơn, hộ ông Nguyễn Tân và bà Nguyễn Thị Kim Ái ở nhà số 284 Bạch Đằng, khu phố 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn bị giải tỏa một phần. Theo số liệu kiểm kê, diện tích đất bị thu hồi là 23,49m<sup>2</sup> (*diện tích này nằm ngoài phạm vi 40m tính từ tim đường Bạch Đằng về phía Hồ sinh thái đầm Đổng Đa*); trên đất có nhà và công trình, gồm: Mái tole, tường xây gạch, nền bê tông 5,67m<sup>2</sup>; nhà tạm 17,82m<sup>2</sup>; hồ nước 2,89m<sup>3</sup>; bể nước ngầm 42,48m<sup>3</sup> được Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo xác nhận nguồn gốc đất ở, nhà ở như sau: “*Nhà ở phía sau đúng quy hoạch, gia đình xây dựng vào năm 1997; phần đất sau, không tự bồi trúc, có sẵn trong phạm vi nhà ở đúng quy hoạch năm 1991*”.

Căn cứ vào hồ sơ kiểm kê và xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái như sau:

- Hộ bà Ái không được bồi thường về đất và không được hỗ trợ công bồi trúc vì phần diện tích  $23,49m^2$  do hộ lấn đầm Thị Nại; công trình trên diện tích này thấp hơn 2,5m so với nền nhà nên không được hỗ trợ công bồi trúc.

- Tài sản trên đất được bồi thường, hỗ trợ là 16.153.677 đồng (*toàn bộ tài sản trên diện tích  $23,49m^2$* ).

- Về tái định cư: Hộ bà Ái thuộc diện giải tỏa một phần với diện tích thu hồi là  $23,49m^2$  nên không đủ điều kiện xét giao đất tái định cư.

Không đồng ý với kết quả bồi thường, hỗ trợ nêu trên, bà Nguyễn Thị Kim Ái gửi đơn khiếu nại cho rằng ngoài diện tích kiểm kê  $23,49m^2$ , hộ gia đình bà có bồi trúc  $70m^2$  đất về phía đầm Thị Nại nhưng không được kiểm kê và không được tính toán bồi thường, hỗ trợ. Qua kết quả kiểm tra, xác minh và rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc, cho thấy:

- Ngày 06 tháng 11 năm 2000, Tổ công tác giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở Hồ sinh thái đầm Đổng Đa (gồm: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn; phòng Quản lý Đô thị thành phố; phòng Tài nguyên và Môi trường; phòng Tài chính - Kế hoạch và Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo) đến tại nhà bà Nguyễn Thị Kim Ái ở số 284 Bạch Đằng, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn để kiểm kê tài sản bị thiệt hại do giải phóng mặt bằng; kết quả kiểm kê thể hiện trong Biên bản lập ngày 06 tháng 11 năm 2000 được đại diện hộ gia đình là bà Nguyễn Thị Kim Ái ký, trong đó diện tích đất bị thu hồi là  $23,49m^2$  (*diện tích này nằm ngoài chỉ giới 40m tính từ trục đường Bạch Đằng*), Biên bản có ghi rõ là không có đất bồi trúc, bà Nguyễn Thị Kim Ái không có ý kiến gì về diện tích đất bị thu hồi mà chỉ yêu cầu xác định lại cấp nhà.

- Về nguồn gốc sử dụng đất: Năm 1990, hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái nhận chuyển nhượng từ Công ty Vật tư Tiểu thủ Công nghiệp thành phố Quy Nhơn (*Giấy bán đoạn nhà có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo*) với diện tích  $62m^2$  (*chiều rộng 4m x chiều dài 15,5m*). Sau khi nhận chuyển nhượng, hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái tiếp tục bồi trúc đất Hồ sinh thái đầm Đổng Đa đến năm 1997 sử dụng với diện tích  $145,62m^2$  (*theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất lập năm 1997: Thửa đất số 02, tờ bản đồ số 13 của hộ ông Tân, bà Ái sử dụng có chiều dài khoảng 35m*). Hiện nay, hộ bà Ái đang sử dụng với diện tích khoảng  $207,95m^2$ , trong đó:

+ Phần diện tích không nằm trong quy hoạch:  $132,84m^2$  (*chiều dài 32,4m x chiều rộng 4,1m*).

+ Phần diện tích bị ảnh hưởng của dự án:  $23,49m^2$  (*chiều dài 5,8m x chiều rộng 4,05m*).

Như vậy, tổng chiều dài thửa đất có nhà của ông Tân là 38,2m tương đối phù hợp với Bản đồ đo vẽ năm 1997, diện tích  $156,33m^2$  ( $132,84m^2 + 23,49m^2$ ) phù hợp với diện tích đất mà gia đình bà Ái kê khai ngày 24 tháng 10 năm 2000 là khoảng  $160m^2$ .

+ Phần diện tích không có trong hồ sơ bồi thường, gia đình bà Ái tự rào lại sử dụng có chiều dài 14,3m x chiều rộng 3,61m = 51,62m<sup>2</sup>.

Diện tích 23,49m<sup>2</sup> trước đây kiểm kê thu hồi, hiện nay không thu hồi để lại hợp thức cho hộ bà Ái theo Quyết định số 4244/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn. Như vậy Nhà nước không thu hồi đất của hộ bà Ái.

- Kết quả làm việc với các cơ quan chức năng của tỉnh, bà Nguyễn Thị Kim Ái không có tài liệu để chứng minh về việc hộ bà có bồi trúc khoảng 70m<sup>2</sup> (*phần diện tích đất bà cho rằng Tổ công tác đã kiểm kê thiếu*), hộ gia đình bà không có tài sản, vật kiến trúc hoặc cây cối, hoa màu trên phần diện tích này.

- Theo Hồ sơ địa chính lập năm 1997, chiều dài nhà của bà Ái tương đối phù hợp với số liệu kiểm kê của Tổ công tác; việc bà Ái cho rằng có bồi trúc đất nhưng không có tài liệu thể hiện sự quản lý, sử dụng của gia đình bà, cụ thể: Trên đất không có hàng rào, không có tài sản, vật kiến trúc và cũng không có cây cối, hoa màu. Tại thời điểm kiểm kê bà không có ý kiến gì về diện tích đất bị thu hồi, chỉ có ý kiến về cấp nhà.

Qua kiểm tra, xác minh, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc nêu trên, kết quả đối thoại với hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái và đề xuất của Chánh Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 116/TTT-P3 ngày 09 tháng 3 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2020 giải quyết khiếu nại lần hai đối với hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái, với nội dung: *“Không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái ở nhà số 284 Bạch Đằng, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn.*

*Công nhận Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái là đúng theo quy định pháp luật”.*

**Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định khẳng định:** Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải quyết khiếu nại của hộ bà Nguyễn Thị Kim Ái là đúng quy định của pháp luật. Việc bà Nguyễn Thị Kim Ái yêu cầu huỷ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là không có cơ sở.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Viện KSND tỉnh;
- CT và PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP và PVP-KT;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, HSVV-TD.

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**